

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển vùng kinh tế ven biển tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển vùng kinh tế ven biển giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và định hướng chiến lược, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể cho các Sở, ban, ngành, các địa phương nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển vùng kinh tế ven biển giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Tập trung huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư phát triển vùng kinh tế ven biển. Phát huy tiềm năng và lợi thế của biển, phát triển kinh tế ven biển gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo an ninh, quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân.

- Xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý, bước đi vững chắc để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong xây dựng, phát triển vùng kinh tế ven biển giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng vùng kinh tế ven biển trở thành vùng kinh tế động lực, có bước phát triển nhanh, bền vững, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trọng tâm là phát triển công nghiệp, đô thị, thương mại dịch vụ, du lịch, kết hợp với phát triển các ngành nông nghiệp, thủy sản. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao mức sống người dân; bảo vệ bền vững môi trường; bảo đảm vững chắc an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, vùng kinh tế ven biển là cực tăng trưởng phía Nam của tỉnh, đóng góp quan trọng để hoàn thành mục tiêu Nam Định là tỉnh phát triển khá của cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về kinh tế:

- Đến năm 2025: Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn 03 huyện ven biển chiếm tỷ trọng từ 30 - 35% so với toàn tỉnh; Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khoảng 3.000 - 4.000 tỷ đồng.

- Đến năm 2030: Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn 03 huyện ven biển chiếm tỷ trọng trên 45% so với toàn tỉnh; Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khoảng 8.000 - 9.000 tỷ đồng.

b) Về xây dựng nông thôn mới:

- Đến năm 2025: Các huyện Giao Thủy, Nghĩa Hưng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; huyện Hải Hậu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đến năm 2030: Các huyện Giao Thủy, Nghĩa Hưng đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Về phát triển đô thị:

- Đến năm 2025: Nâng cấp đô thị thị trấn Quất Lâm - huyện Giao Thủy, thị trấn Yên Định - huyện Hải Hậu, thị trấn Rạng Đông - huyện Nghĩa Hưng phấn đấu lên đô thị loại IV; thành lập thị trấn Đại Đồng - huyện Giao Thủy là đô thị loại V.

- Đến năm 2030: Thành lập đô thị Thịnh Long và Rạng Đông là đô thị loại III. Thành lập thị trấn Hải Phú, Hải Đông - huyện Hải Hậu; thị trấn Nghĩa Minh - huyện Nghĩa Hưng là đô thị loại V. Hình thành đô thị Cồn - Văn Lý, huyện Hải Hậu.

d) Về xã hội

- Đến năm 2025: Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 110 triệu đồng/người/năm;

- Đến năm 2030: Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 200 triệu đồng/người/năm;

e) Về bảo vệ môi trường

- Đến năm 2025: trên 95% chất thải nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn môi trường;

- Đến năm 2030: 100% chất thải nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn môi trường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp chính quyền, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững vùng kinh tế ven biển, tạo đồng thuận trong toàn xã hội

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển vùng kinh tế ven biển giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp trong phát triển kinh tế - xã hội vùng ven biển.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vùng ven biển đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

2. Xây dựng, hoàn thiện, quản lý và thực hiện có hiệu quả quy hoạch, đảm bảo phát huy ở mức cao nhất các tiềm năng, lợi thế của vùng kinh tế ven biển

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế của vùng ven biển. Sớm hoàn thành Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tích hợp đồng bộ các lĩnh vực và định hướng phát triển các ngành kinh tế biển, tổ chức không gian vùng ven biển.

- Thực hiện tốt các quy hoạch trọng điểm của vùng như: Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng phía Nam đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Quy hoạch vùng liên huyện Ý Yên - Nghĩa Hưng; Quy hoạch vùng liên huyện Giao Thủy - Hải Hậu, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã, thị trấn... bổ sung Quy hoạch hệ thống tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - đường bộ ven biển, kết nối Trục Tuấn - Yên Định, Lạc Quần - Ngô Đồng để tăng cường tính kết nối, giảm tải cho Quốc lộ 21 và hệ thống quốc lộ trong khu vực. Nghiên cứu lập và hoàn thành Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Ninh Cơ. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp, các khu đô thị, khu dân cư và quy hoạch khác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

3. Tập trung phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tính kết nối

- Thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, vốn ODA, ngân sách địa phương và tích cực huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để tạo nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Tập trung nguồn lực để xây dựng hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại, tạo thành mạng lưới giao thông kết nối thuận lợi trong và ngoài tỉnh, với các trục giao thông trọng điểm quốc gia. Hoàn thành toàn tuyến đường trục phát triển nội vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình; tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định; các cầu Bến Mới, Đống Cao, Ninh Cường; các tỉnh lộ kết nối trong vùng;... Nghiên cứu, đầu tư tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - đường ven biển; nghiên cứu, đề xuất triển khai tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng tạo động lực phát triển cho vùng kinh tế ven biển.

- Phát triển đồng bộ, từng bước hình thành khu kinh tế, khu đô thị tạo điểm nhấn của vùng ven biển. Xây dựng, hình thành Khu kinh tế Ninh Cơ là trung tâm phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và cảng biển; Khu kinh tế ven biển huyện Nghĩa Hưng là trung tâm cảng biển, sản xuất công nghiệp, đô thị, sản xuất đồng bộ từ sợi, dệt, nhuộm, may mặc và thời trang lớn của miền Bắc nước ta. Xây dựng, phát triển các đô thị ven biển như: Thịnh Long, Quất Lâm, Rạng Đông,... theo hướng phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch biển, nghỉ dưỡng; phấn đấu đến năm 2030, hình thành đô thị Thịnh Long - Rạng Đông là đô thị loại III, là trung tâm phía Nam của tỉnh, phát triển đa ngành, đa lĩnh vực, trong đó chuyên sâu về phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, các khu vui chơi giải trí, khách sạn cao cấp, du lịch nghỉ dưỡng.... Nghiên cứu bổ sung quy hoạch, hình thành, phát triển đô thị Cồn - Văn Lý, huyện Hải Hậu.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, kiên cố hóa các đoạn đê biển còn lại; nghiên cứu, xác định lộ trình theo từng giai đoạn để hoàn thiện nâng cấp hệ thống đê biển của tỉnh, đảm bảo khả năng chống chịu được bão cấp 12 trong điều kiện triều cường. Nâng cấp hệ thống thủy lợi theo quy hoạch để vừa đảm bảo phục vụ phát triển sản xuất, đồng thời đáp ứng yêu cầu về khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, triều cường và nước biển dâng. Phối hợp triển khai, hoàn thành và khai thác hiệu quả cụm công trình kênh nối Đáy - Ninh Cơ tạo hành lang giao thông thủy nội địa với các tỉnh trong khu vực. Nghiên cứu, đề xuất thực hiện thủ tục đầu tư dự án Nâng cấp hệ thống kè Thịnh Long và Rạng Đông; Nâng cấp hệ thống thủy lợi tỉnh Nam Định thích ứng biến đổi khí hậu (dự kiến vốn vay ADB); Cùng cố, nâng cấp khẩn cấp đê kè Cồn Tròn, Hải Thịnh II, Hải Thịnh III, thuộc tuyến đê biển huyện Hải Hậu,...

- Đẩy mạnh thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ mọi thành phần kinh tế để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên cơ sở tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025.

4. Xây dựng, phát triển kinh tế biển, ven biển trở thành cực tăng trưởng mới của tỉnh

- Xây dựng và phát triển các ngành kinh tế vùng ven biển toàn diện, đồng bộ theo hướng hiện đại, có sức cạnh tranh cao; trong đó trọng tâm là phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; phát triển hợp lý các ngành công nghiệp khác góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường để tạo động lực tăng trưởng. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng, thế mạnh, chủ lực của vùng như: Cảng biển, sản xuất thép, xi măng, công nghiệp đóng tàu, công nghiệp dệt may, công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm, sản xuất dược liệu,... nghiên cứu, đánh giá tiềm năng để phát triển các dự án năng lượng tái tạo, điện khí.

Đẩy mạnh đầu tư mới hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp phục vụ phát triển công nghiệp. Hoàn thành hạ tầng và sớm lấp đầy Khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông, Cụm công nghiệp Thịnh Lâm - Giao Thủy, Cụm công nghiệp làng nghề Hải Vân - Hải Hậu. Hoàn thành đề án thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ.

- Phát triển nhanh, đa dạng các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch. Chú trọng phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, trải nghiệm cộng đồng gắn với phát triển du lịch các địa điểm: Vườn quốc gia Xuân Thủy, các khu du lịch Quất Lâm, Thịnh Long, Rạng Đông, khu bảo tồn chứng tích biến đổi khí hậu Nhà thờ đổ Văn Lý, các mô hình điểm trong xây dựng nông thôn mới,... Hình thành các tuyến du lịch biển gắn với du lịch văn hóa, tâm linh và tuyến du lịch liên tỉnh.

- Khai thác tốt các tuyến vận tải đường thủy, đẩy mạnh phát triển hệ thống cảng, dịch vụ vận tải biển, từng bước hình thành các chuỗi cung ứng vận tải biển, tổng kho phân phối, hoàn thiện hạ tầng Logistics kết nối liên thông với các cảng biển lớn của khu vực. Xây dựng lộ trình mở rộng, nâng cấp cảng để có khả năng tiếp nhận các tàu trọng tải lớn, đáp ứng nhu cầu phát triển dịch vụ vận tải biển. Nghiên cứu xây dựng cảng biển chuyên dùng phục vụ cho phát triển Khu kinh tế Ninh Cơ, Khu công nghiệp dệt may Rạng Đông,...

- Tiếp tục phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Chú trọng phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản theo hướng phát triển nuôi trồng thủy sản hàng hóa, từng bước phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, ứng dụng công nghệ cao theo quy hoạch, đa dạng hóa đối tượng nuôi, tổ chức lại sản xuất theo hướng liên doanh, liên kết, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh; ứng dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất giống nhằm tạo ra con giống chất lượng, tiến tới chủ động sản xuất tại chỗ các đối tượng nuôi có tính cạnh tranh cao trên thị trường. Khuyến khích phát triển các đội tàu cá, khai thác hải sản xa bờ. Đầu tư nâng cấp và khai thác có hiệu quả các cảng cá, bến cá, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão; tổ chức tốt các dịch vụ hậu cần nghề cá, hiện đại hóa công tác quản lý nghề cá trên biển; triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

5. Quan tâm bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư. Kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu vực ven biển, đặc biệt các dự án có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao.

- Duy trì thường xuyên hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đồng bộ. Đẩy mạnh công tác phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại nguồn. Khuyến khích thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng các khu xử lý chất thải tập trung quy mô liên huyện, liên vùng theo quy hoạch. Thực hiện đồng bộ các biện pháp xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường tại các khu chăn nuôi, cụm - điểm công nghiệp, vùng nuôi trồng thủy sản.

- Nâng cao năng lực ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với tình hình thực tế. Tổ chức điều tra, đánh giá tài nguyên hệ sinh thái, đa dạng sinh học làm cơ sở để thực hiện công tác quản lý bền vững và bảo tồn.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực; xây dựng đời sống văn hóa, nông thôn mới bền vững và phát triển

- Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và thân thiện với môi trường. Xây dựng các chương trình đào tạo nghề và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường để phục vụ cho các ngành kinh tế vùng ven biển và chuyển đổi nghề nghiệp của người dân. Có kế hoạch, đề án bảo đảm trường lớp đáp ứng kịp thời sự phát triển của vùng kinh tế ven biển và ổn định học tập cho con em công nhân tại các khu công nghiệp.

- Tập trung phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025. Quan tâm bảo tồn, tôn tạo các kiến trúc và di sản thiên nhiên, văn hóa, tôn giáo trong vùng ven biển; phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư.

7. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ven biển

Triển khai đồng bộ, thống nhất việc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vùng ven biển. Xây dựng khu vực phòng thủ ba huyện ven biển, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới biển. Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo. Quản lý nghiêm các hoạt động xuất nhập cảnh. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh triển khai các bước lập, sớm hoàn thành Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó các định hướng phát triển vùng kinh tế ven biển để xúc tiến và thu hút đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cân đối, lồng ghép các nguồn vốn để ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm vùng ven biển phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường, sinh thái.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê, các đơn vị liên quan đánh giá kết quả thực hiện các chỉ kinh tế - xã hội của vùng ven biển để phục vụ công tác sơ kết, tổng kết.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh hàng năm với các hoạt động thiết thực, hiệu quả. Tham mưu tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư vào tỉnh. Xây dựng danh mục dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư; thường xuyên rà soát, điều chỉnh danh mục cho phù hợp với thực tiễn; trong đó tập trung thu hút các dự án lớn, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường tại khu vực ven biển.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các địa phương ven biển thực hiện các biện pháp đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn giai đoạn 2021-2025 *(có chỉ tiêu cụ thể kèm theo)*

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa, bảo vệ hệ sinh thái biển và đa dạng sinh học. Hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại đảm bảo quy chuẩn môi trường; thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.

- Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo quy định; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp tiếp cận thông tin, thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Nam Định. Tổ chức thực hiện hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển. Quan trắc, giám sát, theo dõi ô nhiễm môi trường biển; điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương ven biển tập trung xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo mục tiêu đề ra; triển khai có hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường quản lý và bảo vệ tốt hệ sinh thái rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển. Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, kết hợp phát triển trồng rừng gắn với bảo vệ cảnh quan môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phòng hộ đê biển và bảo tồn nguồn lợi thủy sản.

- Từng bước nâng cấp, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, hệ thống đê biển. Hỗ trợ nâng cao năng lực đánh bắt xa bờ, nuôi trồng và khai thác thủy sản, dịch vụ hậu cần nghề cá. Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với tình hình thực tế.

6. Sở Giao thông Vận tải

- Tổ chức thực hiện quy hoạch giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh, tập trung khu vực ven biển. Nâng cao chất lượng, tiến độ, hiệu quả đầu tư các dự án giao thông, đặc biệt là các dự án trọng điểm vùng ven biển.

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh phát triển hệ thống cảng biển, cảng thủy nội địa, giao thông hàng hải, kết nối cảng trong khu vực và quốc tế. Quản lý chặt chẽ phương tiện đường thủy, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm luật pháp.

7. Sở Xây dựng

Tham mưu UBND tỉnh lập các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở nhằm thu hút đầu tư, khai thác hiệu quả tiềm năng vùng ven biển. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương tổ chức quản lý thực hiện hiệu quả các quy hoạch xây dựng, đô thị, các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế ven biển.

8. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp UBND các huyện: Hải Hậu, Giao Thủy, Nghĩa Hưng và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh lập đề án thành lập, nâng cấp các đô thị vùng ven biển theo quy định của pháp luật hiện hành.

9. Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án thành lập khu kinh tế Ninh Cơ; Đề án thành lập Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Nam Định theo quy định.

- Chủ trì, rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng các khu công nghiệp ven biển; thu hút các nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và nhà đầu tư thứ cấp có năng lực kinh nghiệm, có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường.

10. UBND các huyện: Nghĩa Hưng, Hải Hậu, Giao Thủy

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển vùng kinh tế ven biển tại địa phương đảm bảo các mục tiêu đã đề ra. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về phát triển vùng kinh tế ven biển.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển vùng kinh tế ven biển tại địa phương. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn

- Tập trung thực hiện tốt mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

11. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung nêu tại Kế hoạch này theo ngành, lĩnh vực phụ trách góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh.

12. Chế độ báo cáo

Trước ngày 30/6 hàng năm các Sở, ban, ngành, UBND các huyện: Hải Hậu, Giao Thủy, Nghĩa Hưng báo cáo kết quả (01 năm, 02 năm...) thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và các nội dung cụ thể theo Kế hoạch này gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ; | (để báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh; |
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Huyện ủy, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử của Tỉnh, VP UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các VP, Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VP1, VP2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị